

Số: 30/2021/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 332; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/ TLST-DS ngày 07/4/2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** - Anh Lương Trung H, sinh năm 1989.

- Chị Mai Thị T, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm T, xã T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

* **Bị đơn:** Chị Đào Hải V, sinh năm 1979.

HKTT: Xóm Đ, xã TC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Các bên thống nhất: Vợ chồng anh Lương Trung H, chị Mai Thị T đồng ý chuyển nhượng cho chị Đào Hải V diện tích 11 m², thuộc thửa số 2653, tờ bản đồ số 12, xóm Nam Đồng, xã Tân Cương, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, loại đất trồng cây lâu năm khác. Vị trí thửa đất như sau:

+ **Khu 1:** diện tích 8m² theo sơ đồ từ 3-4-5-6-24-25-3. Cụ thể:

Phía Bắc giáp đường Tân Cương, vị trí: 3-25 = 0,42m

Phía Nam giáp phần đất công, vị trí: 6-24 = 0,54m

Phía Tây giáp thửa 2653, tờ bản đồ số 12, vị trí: 3-4-5-6 = 19,89m

Phía Đông giáp thửa 2347, tờ bản đồ số 12, vị trí: 25-24 = 19,54m

+ **Khu 2:** diện tích 3m² theo sơ đồ từ 11-12-22-23-11. Cụ thể:

Phía Bắc giáp phần đất công, vị trí: 11-23 = 0,45m

Phía Nam giáp thửa 196, vị trí 12-22 = 0,48m

Phía Tây giáp thửa 2653, tờ bản đồ số 12, vị trí: 11-12 = 7,61m

Phía Đông giáp thửa 2347, tờ bản đồ số 12, vị trí: 22-23 = 7,56m

(Có trích đo hiện trạng của Công ty TNHH Hà Nguyên Châu kèm theo)

* Tài sản trên đất: Trên đất có tường xây quán của nhà chị Đào Hải V xây năm 2019 (Thuộc sở hữu của chị Đào Hải V).

2. Chị Đào Hải V tự nguyện trả cho vợ chồng anh Lương Trung H, chị Mai Thị T là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 11/8/2021.

- Phương thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Chị V có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện thủ tục cấp Giấy CNQSD đất theo quy định.

3. Chi phí tố tụng khác: Chi phí thẩm định, đo đạc ngày 19/5/2021 là 5.000.000 đồng. Các bên thống nhất, anh H, chị T nộp 2.500.000 đồng; chị V nộp 2.500.000 đồng. Chị V có trách nhiệm trả cho anh H, chị T 2.500.000 đồng tiền tạm ứng chi phí thẩm định (đã thanh toán xong).

4. Án phí: Chị Đào Hải V nhận nộp 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước. Hoàn trả cho anh Lương Trung H, chị Mai Thị T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000412 ngày 05/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

